|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TH HƯNG DŨNG 1**  Số: 129 /KH-THHD1 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Vinh, ngày 4 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập; mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Nghệ An;*

*Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/08/2024 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Khung thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Công văn 1841 /SGD&ĐT-GDTH, ngày 21/8 /2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;*

*Căn cứ vào Công văn số 780 /PGDĐT-TH ngày 16 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025 của Phòng GD&ĐT thành phố Vinh;*

*Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường và điều kiện văn hóa, xã hội của địa phương, Trường Tiểu học Hưng Dũng 1 xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:*

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa xã hội địa phương**

Phường Hưng Dũng nằm ở phía Tây Bắc trung tâm thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Phường có diện tích khoảng 5.1718 km², dân số khoảng 22.000 người. Phường Hưng Dũng được chia thành 18 khối dân cư: Tân Lâm, Trung Định, Đông Lâm, Tân Nam, Đông Thọ, Văn Trung, Xuân Nam, Xuân Trung, Xuân Tiến, Xuân Đông, Tân Lộc, Tân Phúc, Trung Tiến, Trung Hợp, Văn Tiến, Xuân Bắc, Trung Đông, Tân Tiến, Trung Yên. Phường Hưng Dũng là cái nôi Cách mạng với truyền thống quê hương "Làng Đỏ". Phường có các di tích văn hóa nổi bật như: Cây Sanh chùa Nia, Nhà truyền thống (Đình Trung), Nhà thờ họ Nguyễn Sỹ, Nhà ông Nguyễn Hữu Diên, Dăm Mụ Nuôi.

Trên địa bàn có 5 trường công lập gồm: 02 trường Mầm non; 02 trường TH và trường THCS.

Trong những năm qua, phường Hưng Dũng không ngừng phát triển về mọi mặt. Đây là địa phương có đời sống văn hóa phong phú, khối đoàn kết toàn dân mạnh mẽ, an ninh trật tự xã hội ổn định. Bộ mặt đô thị của phường ngày càng thay đổi, đời sống nhân dân được nâng lên. cùng với đó, đời sống tinh thần, trình độ văn hóa của nhân dân ngày càng cao. Nơi đây không chỉ là địa chỉ Đỏ trong thời kì kháng chiến với bề dày truyền thống lịch sử mà còn là cái nôi văn hóa, truyền thống đoàn kết, hiếu học.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân luôn quan tâm đến công tác giáo dục, quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025**

***2.1. Tình hình học sinh***

- Số lớp: 43 lớp/1741 học sinh ( Trong đó có 08 học sinh KT học hòa nhập)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối/lớp | Tổng  số lớp | Tổng số HS | HS k.tật | Số HS bán trú | Số HS 2 buổi/  ngày | Tiếng Anh | Tin học | TATC | STEM | CLB NK | Ghi chú |
| 1 | 9 | 329 | 1 | 318 | 329 | 329 |  | 110 | 77 | 30 |  |
| 2 | 8 | 333 |  | 315 | 333 | 333 |  | 120 | 81 | 30 |  |
| 3 | 9 | 370 | 2 | 340 | 370 | 370 | 370 | 119 | 79 | 35 |  |
| 4 | 8 | 346 |  | 313 | 346 | 346 | 346 | 126 | 85 | 40 |  |
| 5 | 9 | 377 | 5 | 355 | 377 | 377 | 377 | 122 | 43 | 30 |  |
| Tổng | 43 | 1755 | 8 | 1641 | 1755 | 1755 | 1093 | 597 | 365 | 165 |  |

*Tỉ lệ: 40,49 HS/lớp (1741 học sinh /43 lớp).*

***2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí***

+ Chi bộ: 44 đảng viên (Trình độ chính trị: 4 Trung cấp LLCT; 40 Sơ cấp LLCT)

+ Công đoàn: 61 đoàn viên công đoàn

+ Chi đoàn thanh niên: có 16 đoàn viên.

+ Liên đội thiếu niên: có 712 đội viên và 1016 nhi đồng.

+ Tổ chuyên môn: 3 tổ (Tổ 1+Khối NK; tổ 2, 3; tổ 4, 5)

+ Tổ văn phòng: 01 tổ

+ Hội đồng trường: HT, PHT, CTCĐ, TTCM, BTCĐ.

*Tổng số Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên: 88 người*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Cán bộ, giáo viên, nhân viên | Tổng số | Trong đó | | | | | Trình độ đào tạo | | | |
| BC | Hợp đồng | | | | Th.s | ĐH | CĐ | TC |
| Tổng số | HĐ KXĐ | Th.g | HĐCXĐ TH |
| Cán bộ quản lý | 03 | 03 |  |  |  |  |  | 03 |  |  |
| TPT đội | 01 | 01 |  |  |  |  |  | 01 |  |  |
| Giáo viên | 60 | 53 | 07 |  | 07 |  | 05 | 53 |  |  |
| Nhân viên | 24 | 04 | 20 |  |  | 20 |  | 02 | 02 | 20 |
| Tổng cộng | 88 | 61 | 27 |  | 07 | 20 | 05 | 59 | 02 | 20 |

*+ Tỉ lệ nữ: 81/88=92 %*

*+ Tỉ lệ GV biên chế/lớp: 1,233 GV/lớp*

+ Giáo viên biên chế: 53 (GV văn hóa: 44; GV Tiếng Anh: 4; Âm nhạc: 01; Mĩ thuật: 01; TD: 02; Tin học: 01)

+ Hợp đồng TG: 7 GV (3 GV dạy T.Anh; 01 GV Tin học, 3 GV Văn hóa)

***2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất bán trú***

\* Cơ sở vật chất

- Khối phòng phục vụ học tập gồm: Phòng học văn hóa: 43 phòng học có điều hòa/43 lớp; 02 phòng Tin học; 02 phòng Tiếng Anh; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Stem; 01 Nhà đa năng; 01 phòng Thư viện - thiết bị; 01 phòng Truyền thống;

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng họp; 01 phòng Đội kết hợp Tư vấn học đường; 01 phòng Y tế học đường; 01 phòng kế toán.

- Khối phòng, công trình phụ trợ: 01 nhà Bảo vệ, 01 nhà bếp, 03 kho, 18 phòng vệ sinh dành cho GV, HS.

\*Thiết bị dạy học: Tất cả các phòng học được trang bị Ti vi có kết nối mạng, 1 bộ thiết bị/1 lớp. Phòng Âm nhạc được trang bị mới 10 đàn Organ. Phòng Tiếng Anh được Sở Giáo dục - Đào tạo cấp 1 bộ thiết bị dạy học thông minh.

\* Cơ sở vật chất phục vụ bán trú: Đầy đủ, có lắp đặt camera giám sát, đáp ứng quy trình chế biến thực phẩm đảm bảo ATVSTP.

**3. Đánh giá chung**

***3.1. Thuận lợi***

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao Phòng Giáo dục và Đào tạo Vinh; Đảng ủy, Uỷ ban nhân dân và các ban ngành, đoàn thể phường Hưng Dũng.

Trường có nền tảng về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn; Dẫn đầu về các chương trình NGCK, các mô hình dạy học tăng cường như TATC, giáo dục Stem, giáo dục KNS.

Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tích cực, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết với nghề. Nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng; Đội ngũ giáo viên trẻ tương đối nhiều, năng động, sáng tạo, ứng dụng thành thạo CNTT trong việc tổ chức các hoạt động dạy học và các hoạt động chuyên môn.

Phụ huynh quan tâm đầu tư cho con cái học hành. Học sinh ngoan, có ý thức học tập

Cơ sở vật chất của trường tương đối đầy đủ, đảm bảo để tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày có bán trú.

Những thành tích về chất lượng giáo dục của HS, đội ngũ GV trong năm học 2023- 2024 của trường tiểu học Hưng Dũng 1 đã được thành phố đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, công nhận là tập thể Lao động Xuất sắc.

***3.2. Khó khăn***

Năm học 2024 - 2025 trường thiếu 01 phòng Khoa học, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Chuyên môn. Kinh phí để đầu tư trang thiết bị DH cho các phòng tin học, ngoại ngữ còn ít, chưa đúng tầm.

Về đội ngũ: Hiện nhà trường có 54 GV biên chế đạt tỉ lệ 1,233 GV/lớp (trong đó có 01 giáo viên làm TPTĐ). Như vậy, so với chỉ tiêu được giao 1,41 thì trường còn thiếu GV, trường còn phải hợp đồng thêm 03 GV tiếng Anh; 01 GV tin học và 03 GV văn hóa. Một số ít giáo viên trẻ thiếu bề dày kinh nghiệm. Điều này gây khó khăn cho nhà trường trong việc bố trí giáo viên đứng lớp cũng như nâng cao chất lượng mũi nhọn.

**III. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2024 - 2025**

**1. Chỉ tiêu chung**

- Danh hiệu Trường: Tập thể Lao động xuất sắc. Đề nghị Chủ tịch UBND Tỉnh tặng Bằng khen, tặng Cờ thi đua.

- Danh hiệu Chi bộ Đảng CSVN: Xuất sắc.

- Danh hiệu Công đoàn: Xuất sắc.

- Danh hiệu Đội TNTPHCM: Xuất sắc.

- Danh hiệu đơn vị Văn hoá: cấp thành phố

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

2.1. Phổ cập giáo dục và thực hiện kế hoạch phát triển

*2.1.1. Công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp*

2.1.1.1. Chỉ tiêu

- Huy động 100% trẻ sinh năm 2018 trên địa bàn vào học lớp 1;

- Tuyển sinh 9 lớp 1: 329 em

2.1.1.2. Biện pháp

- Phối hợp với Đảng ủy, UBND phường, các khối xóm trên địa bàn phường làm tốt công tác tuyên truyền về công tác tuyển sinh lớp 1.

- Tổ chức tuyển sinh đúng quy trình, tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể cho phụ huynh, học sinh khi nhập học.

- Nắm vững đối tượng phổ cập ở trên địa bàn tham gia học ở các trường.

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi phổ cập trên địa bàn đến trường.

*2.1.2. Duy trì sĩ số học sinh*

*2.1.2.1. Chỉ tiêu*

*-* Phấn đấu duy trì sĩ số đến cuối năm học đạt tỷ lệ 100%;

- Không có HS bỏ học

*2.1.2.2. Biện pháp*

- Làm tốt công tác chủ nhiệm, phối hợp GD giữa 3 môi trường: Nhà trường - Gia đình - Xã hội; Từng bước nâng cao chất lượng GD toàn diện trong nhà trường;

- Làm tốt công tác hoạt động ngoại khóa, GDNGLL, tạo môi trường thân thiện trong nhà trường thu hút HS ham thích đến trường, đam mê với các hoạt động GD trong nhà trường.

- Quan tâm, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng nhiều hình thức: chia sẻ, tặng quà, xây dựng quỹ vì bạn nghèo để hỗ trợ các em vào đầu năm học, dịp Tết Nguyên Đán …

*2.1.3. Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục*

- Tiến độ thực hiện công tác điều tra cơ bản: Kịp thời theo kế hoạch.

- Xử lý, tổng hợp số liệu và báo cáo: Chính xác, kịp thời.

- Hồ sơ phổ cập qua kiểm tra của Phòng xếp loại: Khá.

- Giải pháp: Phối hợp chặt chẽ với ban cán sự khối xóm, tổ trưởng dân cư để làm tốt công tác điều tra PCGD. Làm tốt công tác tuyên truyền trong phụ huynh và CB, GV về công tác phổ cập GD; Cập nhật và xử lí số liệu chính xác, đúng thời gian. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục để giảm bớt tỷ lệ học sinh lưu ban. Thực hiện linh hoạt trong tổ chức dạy học, đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh.

2.2. Chất lượng giáo dục

\* Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

*­­­*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối  Lớp | Tổng số HS | Số HS KT | Số HS  HTCTLH | Tỷ lệ | Số HS  CHTCTLH | Tỷ lệ | Ghi chú |
| 1 | 329 | 1 | 327 | 99.4% | 2 | 0.6% |  |
| 2 | 333 |  | 332 | 99.7% | 1 | 0,3% |  |
| 3 | 370 | 2 | 369 | 99.7% | 1 | 0.3% |  |
| 4 | 346 | 1 | 345 | 99.7% | 1 | 0,3% |  |
| 5 | 377 | 5 | 377 | 100% | 0 | 0% |  |
| Tổng | 1755 | 9 | 1722 | 99.7% | 5 | 0.3% |  |

2.3. Đội ngũ QL, GV, NV

*-* Tỷ lệ giáo viên xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học:

Tốt: 18/54 tỉ lệ: 31,5 %; Khá: 37/54 tỉ lệ 68,5% ; Đạt: 0/54 tỉ lệ: 0 %; Chưa đạt: 0/56 tỉ lệ: 0%;

- Xếp loại Hiệu trưởng, Hiệu phó theo Chuẩn Hiệu trưởng: Tốt: 3.

- Kết quả xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lí, giáo viên: 57/57 hoàn thành công tác bồi dưỡng thường xuyên tỉ lệ 100%.

- Số giáo viên đạt giáo viên Chủ nhiệm giỏi cấp Trường: 15 giáo viên

- Số giáo viên đạt giáo viên Chủ nhiệm giỏi cấp Thành: 05 giáo viên.

- Danh hiệu thi đua:

+ UBND TP tặng giấy khen: 01

+ Sở GD-ĐT tặng giấy khen: 01

+ UBND Tỉnh tặng bằng khen: 02

+ CSTĐ Cơ sở: 15 đồng chí.

+ Lao động tiên tiến: 61/61

- Sáng kiến kinh nghiệm:

+ Số SKKN dự xét cấp cơ sở: 10 bản; SKKN cấp Tỉnh: 01 bản

- Đề nghị LĐLĐ TP tặng giấy khen: 04 cá nhân;

- Đề nghị LĐLĐ Tỉnh tặng bằng khen: 01 cá nhân

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Xuất sắc. Đề nghị UBND Tỉnh tặng Cờ thi đua.

2.4. Kiểm định chất lượng, Trường chuẩn quốc gia:

Trường giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3

2.5. Các cuộc thi, Hội thi và giao lưu; phong trào thi đua và các cuộc vận động;

- Phát động phong trào học và làm theo Báo Đội.

- Động viên học sinh tham gia các cuộc thi và các sân chơi, có nhiều em đạt giải cao cụ thể:

+ Câu lạc bộ Văn-Toán tuổi Thơ cấp Thành: Đạt giải 6 em; Có 02 học sinh tham gia cấp Tỉnh.

+ Sân chơi *English Challenge* do Đài PT - TH Nghệ An tổ chức: 5 em tham gia, đạt giải: 1-2 em.

+ Sân chơi Ngày hội Stem cấp TP: 16 em đạt giải.

+ Tham gia ngày Hội nói Tiếng Anh cấp thành phố: 1-2 em đạt giải.

+ Tham gia cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc tỉnh Nghệ An: 1-2 em đạt giải.

+ Tham gia vẽ tranh “Giải thưởng Mỹ thuật thiếu nhi Tỉnh Nghệ An” 1-2 em đạt giải; “Nét vẽ tuổi thơ” cấp thành phố: 1-2 em đạt giải.

+ Tin học trẻ không chuyên cấp thành phố: 1-2 em đạt giải; Có học sinh tham gia cấp Tỉnh.

+ Các sân chơi do báo Nhi Đồng tổ chức: Trạng Nguyên nhỏ tuổi, Nét chữ nết người, Trạng nguyên Tiếng Anh: Mỗi sân chơi có 1- 2 em đạt giải.

+ Các cuộc thi Tiếng Anh, Toán Tiếng Anh Quốc tế: nhiều em đạt giải cao.

+ Trạng Nguyên toàn tài cấp thành phố: 55 em; Trạng Nguyên TV cấp Thành phố: 80 em; cấp Tỉnh: 60 em; Cấp Quốc gia: 12 em.

+ Đấu trường Toán học: cấp Thành phố: 40 em; cấp Tỉnh: 20 em.

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC**

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần với thời lượng 32 tiết/tuần, mỗi tiết 35 phút) cùng mô hình bán trú đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Trên cơ sở chương trình hiện hành, nhà trường chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, cụ thể: (*Phụ lục 1.2)*

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

*2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:*

*Nhà trường giao cho TPTĐ phối hợp với chuyên môn các khối/ tổ, đoàn thanh niên để xây dựng chương trinh hoạtj động tập thể xuyên suốt cả năm học. Cụ thể:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ điểm** | **Nội dung**  **trọng tâm** | **Hình thức tổ chức** | **Thời gian thực hiện** | **Người thực hiện** | **Lực lượng tham gia** |
| Tháng 9-10 | Chào mừng năm học mới | - Vui hội đến trường.  - Tổ chức Vui Tết Trung thu.  - Hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước” lần thứ XIII.  - Trao truyền kiến thức KN về giới tính, phòng chống XHTD.  - An toàn trẻ thơ (An toàn điện nước, PCCC, ATGT, kỹ năng thoát hiểm  - Tổ chức sinh hoạt CLB các khối lớp.  Chuyên đề cấp trường  + Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt khối 5 (T10)  - Dạy học Toán gắn với thực tiễn khối 3 (T10)  - Thi giáo viên CNG cấp trường. (T10) | -Văn nghệ  - Giao lưu  - Sân khấu hóa  - Sân khấu hóa | Tuần  1- 8 | BGH, TPT Đội, GVCN, Đoàn TN,  GV Mỹ thuật,  GV năng khiếu.  BGH, TPT Đội, GVCN, Đoàn TN, GVNK  BGH, TPT Đội, GVCN  BGH, TPT Đội,  GVCN K5,3  BGH, TT,TP  GV dự thi | BGH, TPT Đội, GVCN, Đoàn TN,  GV Mỹ thuật,  GV năng khiếu.  Công an CC, CAGT, Đoàn TN, GVNK  BGH, TPT Đội, GVCN  BGH, TPT Đội, GVCN  K5,3  BGH, TT,TP  GV dự thi |
| Tháng 11 | Biết ơn thầy cô giáo | - Ngày hội Kỹ năng sống cấp trường. (Stem,Tiếng Anh, Tin học.  - GDKNS:  + Nói lời yêu thương, lòng biết ơn.  ­+ Nói lời hay, viết chữ đẹp - Hội thi “ Nét chữ, nết người”  - Chuyên đề cấp trường: + Dạy học theo hướng trải nghiệm khối 2  + Dạy học theo trạm khối 5 | - Trưng bày góc sáng tạo.  - Tổ chức các sân chơi Stem, Tin học, TA. | Tuần  9-12 | BGH,  TPT Đội, GVCN, Đoàn TN,  GVNK;  BGH, GV dự thi  BGH, GVCN, Đoàn TN, GVNK  BGH, TPT Đội, GVCN K2,5 | Phụ huynh, chính quyền địa phương, Trung tâm KDI, OEG, VU3  Chuyên gia tư vấn tâm lý  BGH, TPT Đội, GVCN K2,5 |
| Tháng 12 | Uống nước nhớ nguồn | - GDKNS: Uống nước nhớ nguồn.  - Dâng hương, dâng hoa tại Đình Trung và đài Liệt sỹ phường Hưng Dũng.  - Gặp gỡ nhân vật lịch sử  - Hoạt động trải nghiệm:  Khối 5: Báo công ở Đền Chung, Truông Bồn, Tham quan trải nghiệm tại đơn vị bộ đội (T12)  Game show (T2) | - Tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm  - Giao lưu  - Tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm  Sân khấu hóa, giao lưu | Tuần  13-16 | BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, GVNK;  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, HSK5, GVNK;  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, GVNK; | Phụ huynh, chính quyền địa phương, Nhân vật lịch sử (Bác Dần, bác Trâm)  Trường TH HD1, Trung Đô, TT ngoại ngữ OEG |
| Tháng 1-2 | Mừng Đảng, mừng Xuân | Ngày hội Tuổi thơ (T1)  - Hoạt động trải nghiệm:  + Khối 4: Dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ tại DTLS Ngã ba Đồng Lộc; Trải nghiệm tại Hải Thượng (T2)  + Khối 2, 3: Dã ngoại tại khu du lịch sinh thái Diễn Lâm (T2)  Chuyên đề cấp trường: Dạy học Stem môn Toán lớp 1 | Hội chợ Xuân: Trình diễn TT, viết thư pháp, TN: Làm các sản phẩm truyền thống ngày Tết…  - Tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm | Tuần  17-24 | BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, GVNK;  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, HSK4, 2, 3, GVNK;  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN K1 | Phụ huynh, chính quyền địa phương,  TT ngoại ngữ Việt Úc 3, OEG,  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN, HSK4, 2, 3, GVNK; |
| Tháng 3 | Chào mừng ngày Phụ nữ VN. | - Biết ơn bà, mẹ và cô giáo.  Olympic các môn học khối 3, 4, 5  Chuyên đề cấp trường: Dạy học kết nối lịch sử địa lý vùng miền khối 4  - Hội thi làm đồ dùng dạy học | Làm thiệp chúc mừng  Rung chuông vàng, sân khấu hóa | Tuần 25-28 | TPT Đội, GV, HS  BGH, GV các khối  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN GVCN K4  BGH,  TPT Đội,  Đoàn TN, GV | PH  CB TV, |
| Tháng 4 | - Em yêu đọc sách.  - HS MN làm quen với trường tiểu học. | - Tổ chức Ngày hội sách và những người bạn  - HS lớp 5 trải nghiệm làm quen với trường THCS.  - Tổ chức các hoạt động chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.  - Phòng chống tai nạn đuối nước và thương tích. | Giao lưu  Sân khấu hóa | Tuần 29-32 | BGH, TPT Đội, GV, HS | Đoàn, Đội, GVCN  BGH, GV ba trường THCS, MN và TH. |
| Tháng 5 | Nhớ ơn Bác Hồ, Truyền thống Đội | - Hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác và thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh. | Sân khấu hóa: “Chúng em kể chuyện về BH”. | Tuần 33-35 | BGH, TPT, GV, HS khối 3,4,5 | Phụ huynh |

*\* Tổ chức tiết HĐTN-SHTT dưới cờ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | CHỦ ĐỀ | KHỐI THỰC HIỆN | THỜI GIAN | GHI CHÚ |
| 1 | Tết yêu thương | Khối 1 | Tuần 20-Tháng 1 |  |
| 2 | Văn nghệ chào mừng ngày 8/3 | Tuần 25-Tháng 3 |  |
| 3 | Chủ đề: Biết ơn thầy cô | Khối 2 | Tuần 11-Tháng 11 |  |
| 4 | Lựa chọn trang phục | Tuần 17-Tháng 12 |  |
| 5 | Thầy cô trong mắt em - Món quà tặng thầy cô | Khối 3 | Tuần 10-Tháng 11 |  |
| 6 | Hoạt cảnh kịch: Bảo vệ thiên nhiên | Tuần 30-Tháng 4 |  |
| 7 | Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo VN | Khối 4 | Tuần 11-Tháng 11 |  |
| 8 | Sách bút thân yêu | Tuần 31-Tháng 4 |  |
| 9 | Chủ đề “Tôn vinh người Phụ nữ Việt Nam”. | Khối 5 | Tuần 6-Tháng 10 |  |
| 10 | Kể chuyện hoặc kịch về Bác Hồ | Tuần 33-Tháng 5 |  |

*2.2. Tổ chức dạy học tăng cường*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng / quy mô | Thời gian | Địa điểm |
| 1 | GD Stem | Dạy - học | Tổ chức dạy học theo lớp/số HS đăng kí | Lớp có 100%HS học thì sắp xếp lịch học theo TKB | Phòng học Stem |
| 2 | TATC | Dạy - học | Khối 1,2,3,4,5/ 15 lớp | Sắp xếp theo TKB | Phòng học |

*2.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng / quy mô | Thời gian | Địa điểm |
| 1 | Bán trú | Ăn | HS bán trú | 10h50=>11h30 | Phòng học |
| Ngủ | HS bán trú | 11h 30=>13h30 | Phòng học |
| 2 | CLB Tin học | Dạy – học | Tổ chức dạy học theo lớp/số HS đăng kí | 16h15=>16h50 | Phòng học |
| 3 | CLB Văn, Toán Tuổi thơ | Dạy – học | Tổ chức dạy học theo nhóm HS/số HS đăng kí | 16h15=>16h50 | Phòng học |
| 4 | CLB phát triển năng khiếu, nghệ thuật | Dạy - học | Mỗi khối, mỗi môn 1 CLB | 16h15=>16h50 | Phòng học |
| 5 | Bóng rổ | 2 buổi/ tuần | Học sinh / khối lớp | 17 h => 18h | Sân trường |

*\* Giáo viên chủ động phát hiện năng khiếu, năng lực học sinh để tư vấn, định hướng cho HS đăng ký tham gia ít nhất 1 câu lạc bộ do nhà trường tổ chức nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện.*

3. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục *(Phụ lục 1.6 kèm theo)*

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Khung thời gian năm học 2024-2025, cụ thể đối với GDTH:

Ngày tựu trường: Thứ 2, ngày 26/08/2024

Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024

Học kỳ I: Từ ngày 6/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Học kỳ II: Từ ngày 18/1/2025 đến trước ngày 24/05/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 31/05/2025

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian năm học có kế hoạch giáo dục riêng đối với từng khối lớp (*kèm theo*)

\*Thời gian biểu trong ngày: Thực hiện mùa hè và mùa đông

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **BUỔI SÁNG** | | **BUỔI CHIỀU** | | **BUỔI TRƯA** |
| **Tiết** | Thời gian | Tiết | Thời gian |  |
| **SH 15'** | 7h 30’ - 7h 45’ |  | 13h45’ - 13h50’ | 10h45’-11h30’:  Ăn trưa, vệ sinh lớp học. |
| **Tiết 1** | 7h 45’ - 8h 20’ | Tiết 1 | 13h 50’ - 14h 25’ |
| **Tiết 2** | 8h 20’ – 9h 00’ | Tiết 2 | 14h 25’ - 15h 05’ |
| **Ra chơi** | 9h 00’ - 9h 20’ | Ra chơi | 15h 05’ - 15h 25’ | 11h30’- 13h30’: Ngủ trưa. |
| **Tiết 3** | 9h 20’ - 9h 55’ | Tiết 3 | 15h 25’ - 16h 00’ |
| **Tiết 4** | 9h 55’ - 10h 35’ | HĐNGCK | 16h 00’ - 16h 40’ |

**V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện chương trình

*1.1. Đối với chương trình giáo dục chính khóa:*

Trên cơ sở chương trình hiện hành, nhà trường chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; Linh hoạt sắp xếp hợp lí các hoạt động tập thể, thực hiện HĐTN. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức để gây sự hứng thú, kích thích năng lực phát triển của học sinh

- Lồng ghép dự án Học thông qua chơi vào chương trình dạy học các khối lớp.

- Phối hợp với Đoàn phường, nhân chứng lịch sử và BTV Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống hiếu học của Làng Đỏ anh hùng; tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các nước có nền giáo dục phát triển; những điển hình về giáo dục tiên tiến của các trường bạn để đưa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với thực tế của địa phương.

- Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho học sinh. Thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất của cấp học. Quan tâm đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe cho HS. Duy trì thường xuyên tập thể dục giữa giờ, ca múa hát sân trường, tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

*- Các tiết dạy tăng tiết:* Chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt rút kinh nghiệm để tổ chức các tiết học phát triển năng lực có hiệu quả, thể hiện được sự phân hóa đối tượng trong các tiết học. Tổ chức các câu lạc bộ, giao lưu, sân chơi theo từng chủ đề, chủ điểm cho từng khối lớp.

*1.2. Đối với chương trình dạy học tăng thêm*

- Dạy tiếng Anh: Duy trì dạy học tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5

+ Đối với lớp 1, lớp 2*:* Thực hiện chương trình tự chọn với thời lượng 04 tiết/tuần. Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

+ Đối với lớp 3, 4, 5: Thực hiện chương trình GDPT 2018 với thời lượng 4 tiết/tuần. Sử dụng sách giáo khoa nhà trường đã lựa chọn Wonderful World 3, 4, 5 được UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

+ Đối với các lớp dạy học tiếng Anh tăng cường (1A, 1B, 1C, 2C, 2D, 2E, 3A, 3B, 3C, 4G, 4H, 4I, 5C, 5D, 5E): Thực hiện thời lượng 3 tiết/tuần, tập trung phát triển 4 kĩ năng cho học sinh.

+ Triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh.

+ Quan tâm xây dựng môi trường học ngoại ngữ, thực hiện tốt hoạt động dạy học tiếng Anh qua các môn học: Toán, Khoa học, Âm nhạc… phát động phong trào học Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh để xây dựng môi trường học ngoại ngữ.

+ Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

+ Triển khai và tổ chức thực hiện phong trào sử dụng tiếng Anh trong nhà trường bằng nhiều hình thức: tổ chức Câu lạc bộ “ Em yêu tiếng Anh”; tổ chức Ngày Hội Tiếng Anh, dạy học kết nối...Tham gia Chương trình English Challenge do Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An tổ chức.

*- Dạy Tin học & Công Nghệ*

+ Đối với lớp 1, 2: Làm quen với Tin học mỗi học kỳ 1 tiết.

+ Đối với lớp 3, 4, 5: Là môn học bắt buộc thực hiện theo công văn 816/ BGDĐT-GDTH ngày 9/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo với thời lượng 70 tiết/lớp/năm. Giáo trình Tin học 3, 4, 5 và IC3, IC4.

*1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh*

- Thực hiện đánh giá HS theo TT 27/2020/TT - BGD ĐT.

* Tiếp tục thảo luận về cách đánh giá học sinh theo đúng các quy định hiện hành. Quan tâm đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau. Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV nghiên cứu kỹ TT27/2020/BGD&ĐT, ngày 04/9/2020 và triển khai đánh giá HS nghiêm túc theo quy định của Thông tư.
* Cấu trúc Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 3 mức độ yêu cầu, tỉ lệ các câu hỏi ở mức độ vận dụng, vận dụng cao được tăng dần. Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan.

- Đối với môn Tiếng Anh: Việc kiểm tra đánh kết quả học tập của học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc đánh giá học sinh tiểu học. Triển khai sử dụng học bạ số.

* Trường xây dựng, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách cho GV, dành nhiều thời gian để GV quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.
* Chỉ đạo 100% GV xây dựng ma trận và ra đề kiểm tra nạp lên nhà trường từ đó nhà trường sẽ xây dựng thư viện câu hỏi/ngân hàng đề.

*1.4.* *Tổ chức và tham gia các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, sân chơi trí tuệ, … đáp ứng nhu cầu, sở thích*

Tăng cường các hoạt động thể dục thể thao thông qua các bài học; thông qua việc thành lập các Câu lạc bộ: Bóng rổ, bóng đá, võ, cờ vua; bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, khơi gợi hứng thú, đam mê cho học sinh thông qua các giờ ca múa hát sân trường, múa dân vũ, câu lạc bộ Âm nhạc - Mĩ thuật.

- Tổ chức hoạt động Giáo dục ngoài giờ chính khóa: sân chơi English Challenge trên truyền hình, Trạng nguyên Nhỏ tuổi do báo Nhi Đồng tổ chức, cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ”...

- Phát động và duy trì phong trào “Học và làm theo báo Đội”

- Tổ chức các hoạt động GD năng khiếu, giáo dục STEM vào tiết 4 của các buổi chiều (tự nguyện).

- Tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Tổ chức lễ ra trường trang trọng tạo dấu ấn đẹp cho học sinh lớp 5;

- Phối hợp với trường mầm non Hưng Dũng 1 tổ chức các buổi chuyên đề, Hội thảo, tham quan để hỗ trợ trẻ sinh năm 2018 trong giai đoạn chuyển tiếp từ Mầm non lên Tiểu học.

- Phối hợp với trường THCS tổ chức cho học sinh khối 5 làm quen với trường THCS.

2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo

*2.1. Các giải pháp thực hiện đổi mới phương pháp dạy học*

*2.1.1. Ban Giám hiệu*

* Xây dựng kế hoạch năm học thực hiện CTGDPT 2018.
* Thành lập tổ cốt cán chuyên môn: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ cốt cán.
* Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch tổ; Kế hoạch các môn học và các hoạt động giáo dục.
* BGH chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn định kỳ và SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung giải quyết các vấn đề khó trong quá trình thực hiện chương trình, đổi mới PPDH, cách đánh giá, dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, hỗ trợ GV tháo gỡ những khó khăn. vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, SGK mới.
* Xây dựng kế hoạch BDTX, BD đội ngũ trên cơ sở kết quả đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GV phổ thông; Triển khai cho GV tự học, tự BD trên mạng Internet.
* BGH tăng cường dự giờ thăm lớp, công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện của các tổ, nhóm chuyên môn; kiểm tra GV tham gia học BDTX trên mạng.
* Tổ chức có hiệu quả các buổi hội thảo chuyên đề và các tiết dạy thể nghiệm.
* Phân công BGH về SHCM tại các tổ: Đ/c Quỳnh Hoa - PHT sinh hoạt CM với tổ 2-3 và khối NK; Đ/c Thái Lợi - PHT SHCM với tổ 1; 4-5.
* Cùng với GV khối 1, 2, 3, 4, 5 thống nhất kế hoạch DH các môn của CT lớp 1, 2, 3, 4, 5.
* Tổ chức cho đội ngũ GV ký cam kết không vi phạm dạy thêm trong, ngoài nhà trường.

*2.1.2. Tổ chuyên môn*

- XD kế hoạch dạy học phù hợp với công văn hướng dẫn các cấp.

* Đánh giá việc thực hiện CTGDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 5.

- XD kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động GD của tổ phù hợp, phân công từng thành viên trong tổ phụ trách từng môn học cụ thể. Kế hoạch tổ phải được Hiệu trưởng phê duyệt; cùng Tổng phụ trách Đội thống nhất xây dựng kế hoạch sinh hoạt dưới cờ kết hợp với hoạt động trải nghiệm, thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học các môn học từ tuần 1 đến tuần 35 trên cơ sở mỗi giáo viên nghiên cứu, đề xuất theo nhóm phân công.

- Chuyên môn, khối trưởng, TPT Đội xây dựng nội dung các tiết hoạt động trải nghiệm, mỗi khối hai nội dung.

- Tổ chức có hiệu quả các buổi sinh hoạt tổ CM theo hướng nghiên cứu bài học, SHCM 2 tuần/lần theo nhóm khối, trong mỗi lần SHCM các thành viên phụ trách môn đều phải báo cáo nội dung môn mình phụ trách.

- Tổ chức cho đội ngũ GV trong tổ đăng ký các tiết dạy chuyên đề ĐMPPDH, các tiết dạy theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thực tập, thao giảng trên cơ sở GV đã đăng ký đầu năm các tiết dạy, môn dạy.

- Tổ trưởng chuyên môn dự giờ ít nhất 1 tiết/ tuần cho các giáo viên trong tổ.

- Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học thống nhất nội dung tích hợp các môn học, bài học.

2*.1.3. Giáo viên*

* Xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp với KH tổ CM và KH trường đề ra.
* Thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học hiện đại và tích cực đổi mới PPDH, sử dụng các PPDH tích cực và kỷ thuật dạy học hiện đại.
* Đánh giá việc thực hiện CTGDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 5.
* Tham gia có hiệu quả các tiết dạy hội thảo chuyên đề cấp cụm, cấp trường, thực tập thao giảng khi được tổ CM phân công.
* Mỗi GV đăng ký nội dung thi đua, thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề: "Đổi mới sáng tạo trong dạy học"; Đăng ký tiết dạy thao giảng, thực tập, Tích cực tham gia tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn trực tuyến trên mạng. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm; đạo đức nghề nghiệp trong công tác giảng dạy học sinh và quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công. Linh hoạt và sáng tạo trong tổ chức các hoạt động dạy học.

*2.2. Một số hoạt động cụ thể*

*2.2.1. Các chuyên đề, hội thảo cấp trường*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chuyên đề** | **Thời gian thực hiện** | **Phân công**  **phụ trách** | **Thành phần tham gia** |
| 1 | - Tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 lớp 5 cho GV còn lại.  - Một số phương pháp, kỹ thuật dạy học mới: Lý thuyết, dạy Demo do GV khối 5 thể hiện.  - Tập huấn kỹ năng sư phạm  - Tập huấn học bạ số, học liệu 3D, công nghệ AI trong dạy học. | T8,9/2024 | P.Hiệu trưởng  GV khối 5  GV Tin học | BGH; GV |
| 2 | Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt khối 5- dạng bài nói-nghe (T10)  Dạy học Toán gắn với thực tiễn ( khối 3-T10) | T10/2024 | Ban giám hiệu,  TTCM khối 3,5. | BGH; GV |
| 3 | Dạy học theo hướng trải nghiệm khối 2  Dạy học theo trạm khối 5 | T11/2024 | Ban giám hiệu, TTCM khối 2, 5. | BGH; GV |
| 4 | Dạy học Stem môn Toán lớp 1 | T1/2025 | BGH, TTCM khối 1 | BGH; GV |
| 5 | Dạy học kết nối lịch sử địa lý vùng miền khối 4 | T3/2025 | BGH, TTCM khối 4 | BGH; GV |
|  |  |  |  |  |

*2.2.2. Biện pháp bồi dưỡng giáo viên*

Nâng cấp và cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và dạy học, kịp thời thích ứng yêu cầu dạy học trực tuyến khi cần thiết. Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên Website của trường để phụ huynh và cộng đồng theo dõi.

Khuyến khích giáo viên chủ động ứng dụng CNTT kết nối với các trường học khác để học sinh cùng trao đổi, chia sẻ về học tập.

Mở các lớp tập huấn về CNTT cho giáo viên và tổ chức sát hạch lấy kết quả để làm căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên.

*2.2.3. Thi GVCNG cấp trường*

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt”. Kịp thời biểu dương giáo viên dạy giỏi. Giúp đỡ, hỗ trợ giáo viên trẻ trong việc đổi mới phương pháp. Tổ chức hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường”. Thời gian vào tháng 11. Nội dung và hình thức và đối tượng sẽ được cụ thể hóa trong kế hoạch chuyên môn của tháng.

3. Các giải pháp nâng cao chất lượng

*3.1. Làm tốt công tác xây dựng và phát triển*

- Bám sát các văn bản hướng dẫn của ngành để xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- BGH xây dựng hệ thống kế hoạch giáo dục trong đó chú trọng công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, thăm lớp, dự giờ; Kế hoạch phải có ý kiến tham gia xây dựng của tập thể và triển khai thành Nghị quyết năm học, Nghị quyết hàng tháng để thực hiện.

- Xây dựng đầy đủ hệ thống quy chế trong nhà trường (Quy chế nội bộ, quy tắc ứng xử văn hóa, quy chế chuyên môn, quy chế phối hợp giữa nhà trường và công đoàn), CB, GV, NV được tham gia góp ý kiến, biểu quyết thông qua hội nghị VC và NLĐ đầu năm, thực hiện quy chế dân chủ, công khai.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn thống nhất các nội dung cụ thể về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học;

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt, tập trung giải quyết các vấn đề khó trong quá trình thực hiện chương trình, đổi mới PPDH, cách đánh giá, dạy học phù hợp đối tượng học sinh.

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của các Tổ chuyên môn; đánh giá hiệu quả việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn. Kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, đề xuất Phòng Giáo dục và Đào tạo các nội dung cần thiết để nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn.

- Phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, đổi mới tiết chào cờ đầu tuần, vận dụng mô hình trường TH mới vào việc tổ chức các hoạt động trong giờ SH đội, Sao, SH lớp... để nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức tốt các chuyên đề đổi mới PPDH theo hướng linh hoạt, tự chủ; Tiếp tục phát huy có hiệu quả đội ngũ cốt cán chuyên môn của trường.

- Phối hợp trung tâm Việt Úc, trung tâm OEG để tổ chức tốt dạy Tiếng Anh tăng cường; Trung tâm KDI để khai thác tốt không gian sáng chế để tổ chức dạy học STEM.

- Tăng cường sự kết nối với các đơn vị (trường quân sự Tỉnh), báo Nhi Đồng, nhân chứng lịch sử (cô dân quân Làng Đỏ, bác Nguyễn Hải Dần) để tổ chức tốt các chương trình NGLL để giáo dục HS các kĩ năng sống, giá trị sống như: Uống nước nhớ nguồn, chúng em là chiến sĩ nhỏ....

- Phối hợp với các tổ chức trong nhà trường để tổ chức có hiệu quả các hoạt động tập thể, hoạt động NGLL bằng các hình thức như: Câu lạc bộ, Ngày hội, Sân khấu hóa... theo hướng hoạt động trải nghiệm, tập trung rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bảo vệ bản thân, bồi dưỡng tình cảm bạn bè, thầy trò, tình yêu trường, gia đình, quê hương đất nước...Thông qua các hoạt động trải nghiệm bằng nhiều hình thức tổ chức đa dạng, các sân chơi trí tuệ (Ngày hội Stem, Nét vẽ tuổi thơ, Nói lời yêu thương...).

- Thông qua các môn học và hoạt động giáo dục, chuyên môn trường lựa chọn nội dung, hình thức lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh đảm bảo tính hợp lý, mang lại hiệu quả. Nội dung lồng ghép được thể hiện rõ trong kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học của giáo viên.

*3.2. Làm tốt công tác quản lý chất lượng GD*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày về thời lượng, nội dung và hình thức tổ chức dạy học đúng kế hoạch năm học đã được phòng GD&ĐT duyệt;

Tiếp tục triển khai đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tự chủ, linh hoạt, vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới.

BGH tăng cường công tác thăm lớp, dự giờ dưới nhiều hình thức: Đột xuất, thực tập sư phạm, thể nghiệm chuyên đề, thao giảng ...; Cập nhật thường xuyên các nội dung kiểm tra, lưu nhật kí để làm căn cứ đánh giá xếp loại cuối năm.

Thực hiện nghiêm túc kiểm tra cuối cuối năm, theo hư­ớng dẫn Thông tư 27/2020/TT- BGDĐT ngày 04/09/2020; tổ chức nghiêm túc từ khâu xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra đề thi, đến tổ chức coi, chấm kiểm tra.

Có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ: Quán triệt và triển khai thực hiện các Văn bản quy phạm Pháp luật đến tận mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên: Điều lệ trường tiểu học, tiêu chuẩn trường chuẩn QG, TT 03/BGD ĐT về chế độ làm việc đối với GVPT, TT 17/2020 BGD ĐT quy định dạy thêm học thêm...; Tổ chức tốt các chuyên đề BDGV cấp trường, tham gia đầy đủ, nghiêm túc các chuyên đề do Phòng tổ chức; Tiếp tục cải tiến và đổi mới công tác kiểm tra đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVTH. Tạo điều kiện về mọi mặt động viên giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Chú trọng bồi d­ưỡng giáo viên trẻ, có phẩm chất, năng lực, có trình độ trên chuẩn làm nòng cốt chuyên môn. Phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán chuyên môn trong nhà trường, vai trò làm chủ, sự linh hoạt sáng tạo trong mỗi GV.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và dạy học, kịp thời thích ứng yêu cầu dạy học trực tuyến khi cần thiết.

*3.3. Làm tốt công tác tham mưu*

Tham mưu với các ban ngành đoàn thể xã, Hội cha mẹ học sinh, các đơn vị kết nghĩa, các cơ quan doanh nghiệp, các cá nhân...cùng tham gia vào hoạt động GD của nhà trường:

*3.4. Làm tốt công tác quản lý*

- Bổ sung vào chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 để bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp: Đề xuất chính quyền địa phương đầu tư công hệ thống sân vận động thể dục thể thao cho HS; đưa vào chủ trương xây mới nhà học A1 3 tầng 21 phòng học thay thế nhà học A cũ 2 tầng 14 phòng học; nâng cấp sửa chữa hệ thống nền gạch và thoát nước sân trường.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao nhận thức cho giáo viên, nhân viên.

- Phân công công việc hợp lý, đúng người đúng việc, phát huy tối đa năng lực, sở trường của mỗi cán bộ giáo viên; quan tâm chăm lo chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên.

- Tăng cường kỉ luật, kỉ cương trong trường học. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế nội bộ của nhà trường đảm bảo dân chủ và đúng luật; công khai minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tiếp cận mô hình quản lí ĐBCLGD theo KH số 1722/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021.

- Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường, cá nhân, đúng, đủ loại hồ sơ theo QĐ tại Điều lệ trường TH.

- Đẩy mạnh khai tác sử dụng hiệu quả các phần mềm trong quản lí nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, tăng cường và phát huy hiệu quả tổ chức truyền thông về chương trình GD của nhà trường, kết quả hoạt động của trường, của Ngành, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tham mưu tích cực với chính quyền địa phương đồng thời kêu gọi thu hút các nhà đầu tư, hội cha mẹ học sinh để bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư sân chơi bãi tập phục vụ cho dạy học.

4. Công tác quản lí tài chính, huy động đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

*Đầu tư tu sửa CSVC, mua sắm trang thiết bị*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HẠNG MỤC** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** |
|
| 1 | Thay thế các linh kiện thiết bị, lát lại nền, ốp tường do bị rấm mốc, thay các vòi xịt bể xí hệ thông nhà vệ sinh của các dãy nhà học ( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | Gói thầu | 1 | 48.500.000 | 48.500.000 |
| 2 | Mua bổ sung cục đẩy và bộ vang (lọc âm thanh) cho hệ thống loa máy phục vụ các HĐ tập thể của nhà trường( sử dụng nguồn dư năm học 2024-2025) | bộ | 1 | 49.850.000 | 49.850.000 |
| 3 | Làm không gian thư viện mở tại cầu thang nhà học A2( Trang trí, trải thảm, giá đựng sách, bàn ghế đọc sách) Làm không gian thư viện xanh trên diện tích đất trống giữa nhà A1 và A2( Đổ đất lát nền, lợp tôn, sơn vách 2 bên, làm cửa đi, cửa sổ…)( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | HT | 1 | 85.000.000 | 85.000.000 |
| 4 | Tháo dỡ bồn cây cũ, làm khung bồn cây mới tạo cảnh quan trường học ( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | Khung | 11 | 2.150.000 | 23.650.000 |
| 5 | Lắp biển trường bằng màn hình LES( sử dụng nguồn dư của năm học 2023-2024) | cái | 1 | 97.000.000 | 97.000.000 |
| 6 | Thay linh kiện hệ thống máy vi tính,  máy in, máy photo ( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | Gói | 1 | 40.000.000 | 40.000.000 |
| 7 | Mua bổ sung một máy tính chủ phòng tin học số 2. Mua bổ sung thay thế máy vi tính để bàn của phòng tin học số 1 và 2.( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | cái | 7 | 13.300.000 | 93.100.000 |
| 8 | Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát hiểm; Thay thế ATOMAT đã nhà A1 bị hỏng .( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024) | HT | 1 | 13.000.000 | 13.000.000 |
| 9 | Nâng cấp hệ thống đường dây mạng wifi để đảm bảo tính ổn định phục vụ cho dạy và học.( sử dụng nguồn dư năm học 2023-2024 13.149.100 còn VĐ 33.350.900 ) | HT | 1 | 46.500.000 | 46.500.000 |
| 10 | Mua bổ sung 02 ti vi LG 65 inch thay thế máy chiếu đã hỏng tại 2 phòng tin học và 01 tivi LG 65 inch lắp vào phòng chuyên môn làm phòng học cho lớp 1 mới | cái | 3 | 15.500.000 | 46.500.000 |
| 11 | Mua bộ trống Đội gồm 06 trống con, một trống to; 1 trống trường. | bộ | 1 | 17.000.000 | 17.000.000 |
| 12 | Thay thế màn hình ti vi các lớp bị hỏng trong năm học | cái | 5 | 5.500.000 | 27.500.000 |
| 13 | Thay thế mặt bàn, tựa ghế tại lớp học dãy nhà A +A3 | cái | 20 | 950.000 | 19.000.000 |
| 14 | Mua 17 bộ bàn ghế HS +01 bảng trượt 3 cánh + bảng biểu ( Thêm 01 lớp học) | Bộ | 1 | 33.850.000 | 33.850.000 |
| 15 | Mua bổ sung 03 bộ bàn ghế giáo viên, 01 tủ đựng tài liệu học tập lớp 1 mới | HT | 1 | 10.550.000 | 10.550.000 |
| 16 | Sơn dầu nền nhà Đa chức năng | Gói | 1 | 37.000.000 | 37.000.000 |
| 17 | Sửa chữa, thay thế gạch bong lóc, vỡ các lớp dãy nhà A+A3 | HT | 1 | 30.000.000 | 30.000.000 |
| 18 | Mua bổ sung 2 điều hòa ( tăng thêm 1 lớp học) và thay thế 4 điều hòa hỏng của 2 phòng tin học | cái | 6 | 7.900.000 | 47.400.000 |
| 19 | Sách giáo khoa |  |  |  | 50.000.000 |
| 20 | Đồ dùng bán trú |  |  |  | 240.000.000 |
|  | **TỔNG** |  |  |  | **1.055.400.000** |

- Tiếp tục rà soát để bổ sung đầy đủ thiết bị, đồ dùng dạy cho các khối lớp.

-Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tăng cường CSVC: xây dựng phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, sân thể dục thể thao khu vực phía sau trường đảm bảo CSVC cho những năm tiếp theo.

*4.2. Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp*

- Làm tốt công tác Tài trợ giáo dục để sơn sửa các phòng học; trồng thêm cây xanh, cây cảnh, bồn hoa. Thực hiện phong trào đưa thiên nhiên vào lớp học.

- Tuyên truyền giáo dục CB,GV, NV HS ý thức giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.

- Đội thiếu niên phân công các lớp chăm sóc các bồn hoa, cây cảnh; Bàn giao góc sân trường em chăm cho từng lớp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại vệ sinh các lớp.

- Tổ chức thi lớp sạch, lớp đẹp.

*4.3. Tiếp tục khai thác có hiệu quả các loại hình thư viện:*

- Xây dựng tủ sách dùng chung của các lớp.

- Triển khai thư viện xanh, thư viện lưu động.

- Nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch đọc sách cho các khối lớp.

- Tiếp tục khai thác không gian thư viện thân thiện, đưa tiết đọc vào thời khóa biểu.

5. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Xây dựng kế hoạch KTNB cụ thể, khoa học, thực hiện trên nguyên tắc: Hiệu trưởng vừa là chủ thể kiểm tra, cấp trên kiểm tra cấp dưới, theo chức năng nhiệm vụ quản lí nhà trường về giáo dục, tự kiểm tra; vừa là đối tượng kiểm tra: công khai hóa các hoạt động, các thông tin quan lí nhà trường để Ban kiểm tra nội bộ liểm tra

6. Công tác y tế trường học, tâm lý học đường, an ninh trật tự, an toàn trường học…

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe của CB, GV, NV, HS. Triển khai khám sức khỏe định kỳ cho học sinh. Làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa. Tuyên truyền học sinh tham gia BHYT, BHTT.

- Tổ chức tốt hoạt động bán trú và chăm sóc bữa ăn bán trú cho học sinh. Hướng dẫn học sinh biết cách tự phục vụ, cùng giáo viên, nhân viên nhà trường chuẩn bị bữa ăn. Duy trì ăn ngủ có nề nếp. Tiếp tục triển khai bữa ăn dinh dưỡng 1 bữa/tuần.

7. Công tác dân chủ cơ sở; phòng chống tham nhũng; cải cách hành; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

- Xây dựng quy chế dân chủ, thhực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong nhà trường. Thông qua các cuộc họp, sinh hoạt Chi bộ, HĐSP, Chi đoàn, công đoàn  giáo dục, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của nhà trường, của Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực, về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực; thúc đẩy sự tự giác, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong tập thể về PCTN, tiêu cực; nêu cao tinh thần gương mẫu của người Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng; kiên trì, thường xuyên giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, trung thực, xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức viên chức và người lao động, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động

- Phối hợp với chính quyền địa phương để làm tốt công tác tuyên truyền ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Phối hợp với công an phường và các tổ chức đoàn thể để thực hiện tốt công tác an ninh trường học đảm bảo nề nếp kỷ cương, an toàn cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức ngoài nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chức các sân chơi, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển năng lực học sinh.

8. Công tác truyền thông đối với nhà trường

- Xây dựng và phát huy trang truyền thông của Nhà trường. Mọi thông tin đăng tải Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm phê duyệt.

- Hàng tuần, hàng tháng và hàng kì theo chủ đề chủ điểm giáo dục, các bộ phận, tổ chức trong Nhà trường chịu trách nhiệm cung cấp nội dung truyền thông (các HĐ giáo dục...).

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng triển khai và hướng dẫn thực hiện nghiêm túc công văn số 1841/SGD&ĐT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Sở GD và ĐT tỉnh Nghệ An về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025; công văn số 780/PGD&ĐT-GDTH ngày 16/9/2024 của Phòng GD&ĐT Thành phố Vinh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, đẩy mạnh việc thực hiện  phân cấp quản lí, giao quyền tự chủ cho cho các bộ phận, các tổ chuyên môn, xã hội hoá giáo dục; thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo và điều hành chung mọi công việc của nhà trường.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho CB, GV, NV.

- Hiệu trưởng giao quyền cho Phó hiệu trưởng và giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả.

- Chỉ đạo tập thể nhà trường thực hiện đúng quy định về nội dung và thời lượng dạy học đối với lớp học 2 buổi/ngày.

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, giao quyền chủ động cho các tổ khối chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua phê duyệt của hiệu trưởng.

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, thực hiện giáo dục học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy (cụ thể hóa bằng những việc làm thiết thực như: yêu trường lớp, cha mẹ, bạn bè; lao động vệ sinh trường lớp, không gây mâu thuẫn chia rẽ, tôn trọng pháp luật; bảo vệ môi trường...); giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông; giáo dục về môi trường và các nội dung về Bác Hồ trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn chủ động họp bàn rà soát chương trình, phân tích nhận xét bài dạy tinh giảm nội dung lạc hậu, tinh giản các nội dung dạy học quá khó, vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng đưa vào cái mới, điều chỉnh nội dung dạy học một cách linh hoạt đảm bảo tính vừa sức, hợp lí, sau đó xây dựng phân phối chương trình phù hợp với tình hình thực tế, với đối tượng học sinh, phù hợp thời gian và điều kiện dạy học của nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học; Cùng đội ngũ khối trưởng các khối lớp thực hiện triển khai nội dung chuyên đề bồi dưỡng đã được học tập cho giáo viên toàn trường.

- Chỉ đạo giáo viên qua các buổi họp tổ khối chuyên môn cùng nghiên cứu nội dung chương trình sách giáo khoa mới, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ; Hướng dẫn giáo viên căn cứ vào chuẩn kiến thức kỹ năng của mỗi bài, mỗi tiết để có những nhận xét đa dạng, không trùng lặp và căn cứ thực tế điểm mạnh, điểm yếu, điểm tiến bộ để có những nhận xét riêng biệt cho từng học sinh.

- Động viên giáo viên từng bước thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả,... nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học;

- Cùng với Phó hiệu trưởng, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học từng khối, lớp, từng tuần và cả năm học;

- Phối hợp với TPT Đội, giáo viên, cán bộ thư viện xây dựng các nội dung, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo khối, tổ.

- Xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua phê duyệt của hiệu trưởng, chỉ đạo giáo viên trong tổ thực hiện tốt các hoạt động giáo dục đã đề ra, hoàn thành nhiệm vụ được giao

- Trực tiếp chỉ đạo các buổi sinh hoạt chuyên môn theo quy định; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ. Tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua việc họp khối chuyên môn bàn phương pháp giảng dạy và các hình thức tổ chức lớp học cụ thể trên bài giảng, phân công giáo viên giảng dạy trên cơ sở xây dựng của tổ khối để cả khối cùng dự giờ sau đó tổ chức rút kinh nghiệm cho việc thực hiện giảng dạy của tất cả giáo viên trong khối đạt hiệu quả cao.

 - Chủ động xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng các phương pháp dạy học để tất cả các tiết dạy có thể áp dụng, phải được giáo viên thực hiện vận dụng nghiêm túc.

- Theo dõi hoạt động chuyên môn của tổ, từng tổ viên; Dự giờ các giáo viên trong tổ; Chịu trách nhiệm đánh giá tổ viên theo chuẩn Nghề nghiệp theo quy định;

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn cho hiệu trưởng; Đề xuất các nội dung liên quan đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của GV cho hiệu trưởng.

4. Tổng phụ trách Đội

- Cùng với các tổ chuyên môn, thư viện tham mưu kế hoạch và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cấp trường.

- Phối hợp với các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, cán bộ phục vụ tổ chức tất cả các hoạt động trải nghiệm cấp trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên đội, Tổ chức kiểm tra đáng giá hoạt động của các chi đội, các sao nhi đồng; Tổ chức kết nạp đội viên.

- Bàn giao học sinh về nghỉ hè cho hội đồng đội phường quản lý.

Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Cùng với Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy từng khối, lớp, từng tuần và cả năm học;

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia xây dựng các nội dung hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy của nhà trường. Chủ động, linh hoạt vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc điểm của học sinh lớp mình phụ trách sao cho giờ dạy diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả, nhằm phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh. Cùng với tổ chuyên môn nghiên cứu nội dung chương trình sách giáo khoa mới, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ. Chú ý căn cứ trên chuẩn kiến thức, kĩ năng của từng bài, từng tiết dạy để có những nhận xét đa dạng, không trùng lặp, riêng biệt cho từng học sinh. Tăng cường khen ngợi, động viên học sinh khi có những tiến bộ dù là rất nhỏ để các em luôn thấy mình được quan tâm, ý thức hơn trong học tập. Đặc biệt, giáo viên phát huy tinh thần tự học, sáng tạo, nghiên cứu tài liệu, chia sẻ, đúc rút kinh nghiệm từ bạn đồng nghiệp, từ các Hội thảo chuyên đề về chương trình GDPT 2018 để thực hiện tốt chương trình dạy học theo chương trình GDPT 2018; bám sát vào Thông tư số 27/2020/TT-BGD ĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực học tập, nghiên cứu CTGDPT 2018, vận dụng hiệu quả trong giảng dạy và giáo dục học sinh; Làm tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng và tích cực ứng dụng CNTT vào tổ chức dạy học

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Làm đồ dùng dạy học

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Cùng với PHT, tổ CM, nhóm CM XD KHDH từng khối, lớp, tuần, năm học;

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia xây dựng các nội dung hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tích cực trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu CTGDPT 2018, vận dụng hiệu quả trong giảng dạy và giáo dục học sinh; Tích cực ứng dụng CNTT vào tổ chức DH.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Làm đồ dùng dạy học.

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

7. Nhân viên

*7.1. Nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị*

- XD các KH hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Phối hợp tổ chức Ngày hội đọc sách;

- Theo dõi việc quản lý và sử dụng các trang thiết bị dạy học.

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

*7.2. Nhân viên phụ trách công tác Kế toán*

- XD các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của kế toán trường học.

- Tham kịp thời với Hiệu trưởng công tác tài chính, việc mua sắm các trang thiết bị phụ vụ việc dạy và học.

- Quản lý hồ sơ tài chính, phần mền kế toán; Hồ sơ quản lý tài sản nhà trường.

- Tham mưu cho hiệu trưởng thực hiện đúng chế độ chính sách của người lao động; thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi theo quy định.

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

*7.3. Nhân viên phụ trách công tác Y tế học đường, thủ quỹ*

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trong năm học.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm các trang thiết bị y tế, các loại thuốc phục vụ cho việc hỗ trợ chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh.

- Triển khai tuyên truyền đến học sinh các bệnh thường gặp và cách phòng tránh bệnh học đường.

- Tham mưu cho hiệu trưởng về công tác phòng chống dịch nói riêng và công tác y tế học đường nói chung.

- Thực hiện công tác thu và QL hồ sơ thu theo quy định hiện hành ngành TC.

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

*7.4. Văn thư:*

- Quản lý công văn đi - đến.

- Sắp xếp hồ sơ lưu trữ trong nhà trường.

- Quản lý danh sách học sinh, học bạ, Hồ sơ công chức, viên chức, người lao động.

- Lưu giữ hồ sơ chuyển đi, chuyển đến của học sinh.

- Quản lí các phần mềm dữ liệu.

- Thực hiện một số công việc khác khi BGH phân công.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục Nhà trường năm học 2024-2025, đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ để xây dựng kế hoạch cá nhân nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch đề ra.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT (để b/c);  - Lãnh đạo trường (để c/đ);  - Tổ chuyên môn (để th/h) ;  - Lưu: VT. | **T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  **CHỦ TỊCH**  **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Huệ** |

Phụ lục

**LỊCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2024 - 2025**

*(Ban hành kèm theo kế hoạch số 129/ KH-THHD1 về thực hiện nhiệm vụ*

*năm học)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TH.GIAN** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC CHÍNH** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| Tháng 8/2024 | - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2024 - 2025.  - Tổ chức ôn tập, kiểm tra và xét lên lớp cho HS thiếu điểm.  - Phân công nhiệm vụ cho CBGV, NV.  - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới: Sữa chữa CSVC; mua sắm trang thiết bị dạy học;  - Tập huấn cấp trường về: Chương trình GDPT 2018; Chương trình dạy học lớp 5. Dạy Demo các môn học trong chương trình lớp 5.  - Giáo viên tiếng Anh, Tin học tham gia tập huấn do Phòng GD và Sở tổ chức.  - Tập huấn PCGD- CMC 2024.  - Bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL, cấp ủy các trường.  - Tổng kết năm học 2023 - 2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 ngành giáo dục thành phố Vinh.  - Tập huấn chuyên đề “Giáo dục Stem”  - Giao ban Phó Hiệu trưởng (Lần 1)  - Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, HĐGD năm học 2024-2025.  - Chuẩn bị năm học mới. |  |
| Tháng 9/2024 | - Tựu trường 26/8/2024.  - Khai giảng năm học mới (05/9/2024-Thứ 5), tổ chức các trò chơi dân gian cho học sinh  - Thực hiện chương trình năm học mới từ 09/9/2024  -Triển khai điều tra PCGD (Bắt đầu từ 07/9/2024).  - Giảng dạy chương trình từ tuần 1 đến tuần 3; dạy ATGT.  - Triển khai các hoạt động tháng ATGT, các hoạt động nhân tháng Khuyến học.  - Tham gia Hội nghị NVNH 2024 - 2025 cấp Tiểu học  - Hoàn thiện các loại hồ sơ nhà trường; hồ sơ tổ.  - Nạp báo cáo chuyên môn về PGD.  - Thực hiện triển khai nhiệm vụ năm học. Học tập các văn bản cấp trên.  - Tổ chức hoạt động GDKNS: Trao truyền kiến thức, kĩ năng về giới tính, phòng chống xâm hại tình dục trẻ; Chúng em với An toàn giao thông - An toàn trẻ thơ (An toàn điện nước, PCCC, ATGT, kỹ năng thoát hiểm  - Tổ chức sinh hoạt CLB các khối lớp.  - Báo cáo dữ liệu GD tiểu học đầu năm.  - Nạp các báo cáo đầu năm: Báo cáo dữ liệu tiểu học đầu năm; Thời khóa biểu, phân công chuyên môn, HS chuyển đi, chuyển đến...  - Hội nghị VC và NLĐ; Đại hội liên đội, Hội nghị phụ huynh.  - Kiểm tra nề nếp dạy học, công tác bán trú.  - Họp phụ huynh đầu năm học.  - Tổ chức vui Tết Trung thu cho HS.  - Triển khai giáo dục Stem, KNS, TATC.  - Học sinh tham gia cuộc thi “ Chiếc ô tô mơ ước” lần thứ XII.  - Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.  - Ban giám hiệu kiểm tra chuyên đề nề nếp, kiểm tra đột xuất các hoạt động chuyên môn.  - Đón đoàn kiểm tra chuyên đề nề nếp, kiểm tra đột xuất của PGD. |  |
| Tháng 10/2024 | - Kỷ niệm ngày 20/10  - Dạy học chương trình từ tuần 4 đến tuần 8.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ khối 5 với chủ đề “Tôn vinh người Phụ nữ Việt Nam”.  - Hoàn thành hồ sơ PCGD nạp Phòng GD.  - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra công tác thu chi  - Thành lập các CLB: CLB các môn học, CLB nghệ thuật…  - Thi giáo viên CNG cấp trường.  - Chuyên đề cấp trường:  + Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt khối 5  - Dạy học Toán 3: dạy học gắn với thực tiễn.  - Sinh hoạt chuyên môn cấp Thành môn Tiếng Việt: Dạy học dạng bài nói - nghe trong chương trình môn Tiếng Việt tiểu học.  - Hội khỏe Phù Đổng cấp trường  - Đón đoàn kiểm tra chuyên đề nề nếp, kiểm tra đột xuất. |  |
| Tháng 11/2024 | - Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.  - Giảng dạy chương trình tuần 9 đến tuần 12.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ: Khối 3 với chủ đề “Thầy cô trong mắt em” (Tuần 10); Khối 2 với chủ đề “Biết ơn thầy cô”; khối 4 văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (Tuần 11).  - Thi lớp học thân thiện.  - Kiểm tra VSCĐ (lần 1)  - Ngày hội Kỹ năng sống cấp trường. (Stem,Tiếng Anh, Tin học.  - GDKNS:  + Nói lời yêu thương, lòng biết ơn.  ­+ Nói lời hay, viết chữ đẹp - Hội thi “ Nét chữ, nết người”  - Chuyên đề cấp trường:  + Dạy học theo hướng trải nghiệm khối 2  + Dạy học theo trạm khối 5  - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ 1 cho HS khối 4, 5.  - Kiểm tra nội bộ: HĐSPNG; kiểm tra hồ sơ GV lần 1.  - Tham gia chuyên đề cấp TP, môn năng khiếu (lần 1).  - Tham gia thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành (Phần báo cáo)  - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng của các cấp.  - Ban giám hiệu kiểm tra chuyên đề nề nếp, kiểm tra đột xuất các hoạt động chuyên môn.  - Đón đoàn kiểm tra chuyên đề nề nếp, kiểm tra đột xuất của PGD. |  |
| Tháng  12/2024 | - Giảng dạy chương trình tuần 13 đến tuần 16; ôn tập học kỳ 1.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ khối 2 với chủ đề “Lựa chọn trang phục” (Tuần 17)  - GV đăng ký tên SKKN để nộp cho Phòng GD.  - Xây dựng ma trận và đề KTĐK học kỳ I.  - Sinh hoạt chuyên môn cấp Cụm (Lần 1)  - Thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành (Phần thực hành).  - Tham gia Hội thảo, tập huấn dạy học các môn: Lịch sử - Địa lý, Âm nhạc, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm lớp 5 cấp thành và tham gia cấp tỉnh.  - Giao lưu CLB Toán Tuổi thơ cấp trường. Chọn đội tuyển Toán tuổi thơ cấp Thành phố.  - Đón các đoàn Thanh tra hành chính, kiểm tra chuyên đề đột xuất.  - GDKNS: Uống nước nhớ nguồn.  - Dâng hương, dâng hoa tại Đình Trung và đài Liệt sỹ phường Hưng Dũng.  - Gặp gỡ nhân vật lịch sử  - Hoạt động trải nghiệm:  Khối 5: Báo công ở Đền Chung, Truông Bồn, Tham quan trải nghiệm tại đơn vị bộ đội (T12)  - Game show Tiếng Anh |  |
| Tháng 01/2025 | - Giảng dạy chương trình tuần 17 đến tuần 20.  - Tổ chức KTĐK cuối kỳ 1; Sơ kết, báo cáo chất lượng học kỳ I.  - Hoàn thành chương trình học kì I, triển khai chương trình học kì II.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ khối 1 với chủ đề “Tết yêu thương” (Tuần 20)  - Sẵn sàng đón đoàn thanh tra hành chính, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất của PGD.  - Kiểm tra nội bộ trường học: Kiểm tra việc đánh giá HS của GV  - Họp phụ huynh cuối kỳ 1.  - Ngày hội Tuổi thơ  - Nghỉ tết Nguyên Đán |  |
| Tháng 02/2025 | - Giảng dạy chương trình tuần 21 đến hết tuần 24.  - Chuyên đề cấp trường: Dạy học Stem môn Toán lớp 1  - Đón đoàn kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất.  - Tổ chức các hoạt động giáo dục chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/02.  - Hoạt động trải nghiệm:  + Khối 4: Dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ tại DTLS Ngã ba Đồng Lộc; Trải nghiệm tại Hải Thượng (T2)  + Khối 2, 3: Dã ngoại tại khu du lịch sinh thái Diễn Lâm (T2)  **-** SHCM cấp thành các môn năng khiếu (Lần 2)  - Ngày Hội STEM Thành phố. |  |
| Tháng 3/2025 | - Giảng dạy chương trình tuần 25 đến hết tuần 28.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ khối 1 với chủ đề “Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3”.(Tuần 25)  - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn lần 2.  - Kiểm tra giữa kỳ II đối với lớp 4, 5.  - Sinh hoạt chuyên môn cấp Cụm (Lần 2): Khối 5 dạy chuyên đề Tiếng Việt.  - Biết ơn bà, mẹ và cô giáo.  - Olympic các môn học khối 3, 4, 5  - CLB Văn - Toán Tuổi Thơ cấp Thành năm 2025  - Chuyên đề cấp trường: Dạy học kết nối lịch sử địa lý vùng miền khối 4.  - Hội thi làm đồ dùng dạy học.  - Chấm SKKN và nạp SKKN dự xét về Phòng.  - Olympic các môn học khối 3, 4, 5  - Đón các đoàn kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất. |  |
| Tháng 4/2025 | - Giảng dạy chương trình tuần 29 đến tuần 32.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ Khối 3: Hoạt cảnh kịch: Bảo vệ thiên nhiên (tuần 30); khối 4 với chủ đề “Sách bút thân yêu” (Tuần 31)  - Tổ chức Ngày hội sách và những người bạn  - HS lớp 5 trải nghiệm làm quen với trường THCS.  - Kiểm tra VSCĐ (lần 2)  - Tổ chức các hoạt động chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.  - Phòng chống tai nạn đuối nước và thương tích.  - Ngày hội học sinh Tiểu học (Tiếng Anh, Kĩ năng sống, Tin học)  - Tham gia CLB Văn - Toán Tuổi Thơ cấp Tỉnh năm 2025.  - Đón các đoàn kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất. |  |
| Tháng 5/2025 | - Giảng dạy chương trình tuần 33 đến hết tuần 35.  - Hoạt động trải nghiệm dưới cờ khối 5 với chủ đề “Nhớ ơn Bác Hồ”.  - KTĐK cuối năm; bình xét khen thưởng HS.  - Hoàn thành chương trình năm học 2024-2025.  - Nạp kết quả BDTX về phòng giáo dục.  - Bình xét danh hiệu thi đua cuối năm CBGV.  - Tổng kết năm học, báo cáo kết quả cuối năm, đánh giá CBGV theo chuẩn nghề nghiệp.  - Hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác và thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh.  - Bàn giao học sinh lên lớp, cho học sinh lớp 5 làm quen trường THCS.  - Họp phụ huynh cuối năm. |  |
| Tháng 6/2025 | - Kiểm kê tài sản, đánh giá tình hình CSVC cuối năm học, báo cáo đề xuất các hạng mục tu sửa trong hè.  - Nộp hồ sơ thi đua cho Phòng GD.  - Tổng hợp số liệu báo cáo.  - Tham gia CLB Văn - Toán tuổi thơ cấp quốc gia (nếu có)  - Ôn tập trong hè cho HS chưa hoàn thành chương trình lớp học và HS chưa hoàn thành chương trình tiểu học lần 1.  - Bàn giao học sinh về hè |  |
| Tháng 7/2025 | - Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Bộ và Sở GD&ĐT tổ chức  - Chuẩn bị nội dung bồi dưỡng hè 2025 |  |

*Trên đây là Lịch những công việc chủ yếu của năm học 2024- 2025. Trong quá trình tổ chức, tuỳ theo tình hình thực tiễn, trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo kế hoạch nhiệm vụ năm học./.*

Phụ lục 1

Phụ lục 1.1. *Mục tiêu về chất lượng giáo dục*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Khối 1 | | Khối 2 | | | Khối 3 | | | Khối 4 | | | Khối 5 | | |
|  | Tổng số HS |  | |  | | |  | | |  | | |  | | |
|  | Số lượng | Tỷ lệ (%) | Số lượng | Tỷ lệ (%) | Số lượng | | Tỷ lệ (%) | Số lượng | | Tỷ lệ (% | Số lượng | | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Kết quả xếp loại GD |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| HTXS |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| Hoàn thành tốt |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| Hoàn thành |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| Chưa HT |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| 2 | HTCTLH |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| Hoàn thành |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| Chưa hoàn thành |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| 3 | Khen thưởng |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| - Khen cấp trường |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + HSXS |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Học sinh Tiêu biểu HTT trong HT&RL |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Khen thưởng đột xuất |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Thư khen |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| - Khen cấp trên: |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Cấp Thành phố |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Cấp Tỉnh |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |
| + Cấp QG |  |  |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |

Phụ lục 1.2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hoạt động giáo dục | Số tiết lớp 1 | | | Số tiết lớp 2 | | | Số tiết lớp 3 | | | Số tiết lớp 4 | | | Số tiết lớp 5 | | | |
| Tổng | HK1 | HK2 | Tổng | HK1 | HK2 | Tổng | HK1 | HK2 | Tổng | HK1 | HK2 | Tổng | HK 1 | | HK2 |
| 1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiếng Việt | 420 | 204 | 216 | 350 | 170 | 180 | 245 | 119 | 126 | 245 | 119 | 126 | 245 | 119 | | 126 |
| 2 | Toán | 105 | 51 | 54 | 175 | 85 | 90 | 175 | 85 | 90 | 175 | 85 | 90 | 175 | 85 | | 90 |
| 3 | Tiếng Anh |  |  |  |  |  |  | 140 | 68 | 72 | 140 | 68 | 72 | 140 | 68 | | 72 |
| 4 | Đạo đức | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | | 18 |
| 5 | TN&XH | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 |  |  |  |  |  | |  |
| 6 | Tin học và CN |  |  |  |  |  |  | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | | 36 |
| 7 | Lịch sử & Địa lí |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | | 36 |
| 8 | Khoa học |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | | 36 |
| 9 | GDTC/TD | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | | 36 |
| 10 | Âm nhạc | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | | 18 |
| 11 | Mỹ thuật | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | | 18 |
| 12 | HĐTN | 105 | 51 | 54 | 105 | 21 | 54 | 105 | 21 | 54 | 105 | 21 | 54 | 105 | 21 | | 54 |
| 1. Môn học tự chọn | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2) | 140 | 68 | 72 | 140 | 68 | 72 |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |
| 2 | Tin học |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |
| 3. Hoạt động củng cố, tăng cường *(Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)* | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | PTNL Tiếng Việt | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 35 | 17 | 18 |  |  |  |  |  |  | |
| 2 | PTNL Toán | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 70 | 34 | 36 |  |  |  |  |  |  | |
| 3 | PTNL Tin học |  |  |  |  |  |  | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | |
| 4 | PTNL Tiếng Việt, Toán |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 35 | 17 | 18 | 35 | 17 | 18 | |
| 5 | Tiếng Anh TC | 105 | 51 | 54 | 105 | 51 | 54 | 105 | 51 | 54 | 105 | 51 | 54 | 105 | 51 | 54 | |
| 6 | STem | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | 70 | 34 | 36 | |
| TỔNG | | **1295** | **629** | **666** | **1295** | **599** | **666** | **1295** | **599** | **666** | **1295** | **599** | **666** | **1295** | **599** | **666** | |

*Ghi chú:*

- Đối với phần “Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc” tại cột “Hoạt động giáo dục”, ghi lần lượt các môn học sẽ thực hiện trong năm học;

- Đối với phần “Môn học tự chọn” tại cột “Hoạt động giáo dục”, ghi lần lượt các môn học tự chọn sẽ thực hiện trong năm học;

- Đối với phần “Hoạt động củng cố, tăng cường” tại cột “Hoạt động giáo dục”, ghi lần lượt các hoạt động như: Hoạt động dạy hoc tăng cường các môn học, các hoạt động giáo dục với nhóm lớp linh hoạt theo sở thích và năng lực…; tham quan, hoạt động xã hội; tìm hiểu văn hóa địa phương theo nhu cầu và tự nguyện; các hoạt động tập thể khác;….

Phụ lục 1.3. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

*Ghi chú:* Căn cứ vào các điều kiện thực tế, nhà trường có thể lựa chọn các chủ điểm: Truyền thống nhà trường; Nhớ ơn Bác Hồ … và ghi vàocột “Chủ điểm”.

Phụ lục 1.4. Tổ chức dạy học tăng cường (Tiếng Anh, STEM,…)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng / quy mô | Thời gian | Địa điểm | Ghi chú |
| 1 | GD Stem | Dạy - học | Tổ chức dạy học theo lớp/số HS đăng kí | Lớp có 100%HS học thì sắp xếp lịch học theo TKB | Phòng học Stem |  |
| 2 | TATC | Dạy - học | Khối 1,2,3,4,5/ 15 lớp | Sắp xếp theo TKB | Phòng học |  |

Phụ lục 1.5. Tổ chức hoạt động giáo dục sau giờ học chính thức

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng / quy mô | Thời gian | Địa điểm | Ghi chú |
| 1 | Bán trú | Ăn | HS bán trú | 10h50=>11h30 | Phòng học |  |
| Ngủ | HS bán trú | 11h 30=>13h30 | Phòng học |  |
| 2 | CLB Tin học | Dạy – học | Tổ chức dạy học theo lớp/số HS đăng kí | 16h15=>16h50 | Phòng học |  |
| 3 | CLB Văn, Toán Tuổi thơ | Dạy – học | Tổ chức dạy học theo nhóm HS/số HS đăng kí | 16h15=>16h50 | Phòng học |  |
| 4 | CLB phát triển năng khiếu, nghệ thuật | Dạy - học | Mỗi khối, mỗi môn 1 CLB | 16h15=>16h50 | Phòng học |  |
| 5 | Bóng rổ | 2 buổi/ tuần | Học sinh / khối lớp | 17 h => 18h | Sân trường |  |

Phụ lục 1.6. Kế hoạch tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Buổi | Tiết học | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | Chủ nhật | Ghi chú |
| Lớp… | Sáng | 1 |  |  |  |  |  |  |  | - Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng.[[1]](#footnote-1)  - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.[[2]](#footnote-2)  … |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| Chiều | 5 |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng số tiết/tuần | |  | | | | | | |  |

Phụ lục 2

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP ...

Năm học 20… – 20...

A. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chuyên môn tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục[[3]](#footnote-3); nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học, hoạt động giáo dục có trong danh mục được Bộ GDĐT phê duyệt[[4]](#footnote-4) để chọn các nội dung phù hợp, thực hiện tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục của các cấp có thẩm quyền và các quy định khác có liên quan của Hiệu trưởng nhà trường (nếu có).

- Nghiên cứu điều kiện tổ chức dạy học môn học, hoạt động giáo dục gồm: đội ngũ giáo viên, nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn (nếu có); nội dung giáo dục địa phương, … chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn và các điều kiện đảm bảo khác có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trong năm học tại nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục cần đảm bảo phát huy vai trò từng cá nhân, tính tương tác, hợp tác các thành viên trong tổ để đảm bảo tính liên thông giữa các môn học và hoạt động giáo dục.

2. Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp; tổ chức trao đổi, thảo luận giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch; hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt theo khối lớp.

3. Giáo viên chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)…; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn[[5]](#footnote-5). Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường. Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

4. Tổ chuyên môn xác định những chủ đề/bài học có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung (nếu có); tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường tham khảo nội dung phần B dưới đây để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế, đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục, thuận lợi trong quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

B. KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch *(chương trình môn học, hoạt động giáo dục, sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học có trong danh mục được Bộ GDĐT phê duyệt, kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học của nhà trường, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện các môn học của các cấp có thẩm quyền…)*

II. Điều kiện thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục *(đội ngũ giáo viên, đặc điểm đối tượng học sinh, nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn (nếu có); các nội dung về: giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn,…)*

III. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

1. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 1)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần, tháng | Chương trình và sách giáo khoa | | | Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)  *(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức…)* | Ghi chú |
| Chủ đề/  Mạch nội dung | Tên bài học | Tiết học/  thời lượng |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

1. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 2)

……

IV. Tổ chức thực hiện

1. Giáo viên (Giáo viên phụ trách môn học, giáo viên chủ nhiệm).

2. Tổ trưởng (Khối trưởng).

3. Tổng phụ trách đội.

Tổ trưởng Hiệu trưởng

Phụ lục 3

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

A. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

1. Kế hoạch bài dạy[[6]](#footnote-6) do giáo viên thiết kế bao gồm các hoạt động của học sinh và giáo viên trong quá trình dạy học một tiết học/bài học/chủ đề (sau đây gọi chung là bài học) nhằm giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt. Kế hoạch bài dạy được giáo viên thực hiện chủ động, linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất; được điều chỉnh, bổ sung thường xuyên cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học.

2. Giáo viên căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; sách giáo khoa, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch bài dạy gồm: Yêu cầu cần đạt, đồ dùng dạy học cần chuẩn bị, hoạt động dạy học chủ yếu, điều chỉnh sau bài dạy, cụ thể như sau:

a) Yêu cầu cần đạt của bài học: Trên cơ sở yêu cầu cần đạt của mạch nội dung được quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục, giáo viên chủ động sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu để xác định yêu cầu cần đạt của bài học phù hợp với đối tượng học sinh, đặc điểm nhà trường, địa phương. Yêu cầu cần đạt của bài học cần xác định rõ: Học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì.

b) Đồ dùng dạy học: Các đồ dùng cần chuẩn bị để tổ chức dạy học bài học.

c) Hoạt động dạy học chủ yếu: Giáo viên chủ động tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, sáng tạo, đa dạng theo tính chất bài học (bài kiến thức mới; thực hành, ôn tập), đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục và phù hợp đối tượng học sinh.

- Hoạt động học tập của học sinh bao gồm hoạt động mở đầu (khởi động, kết nối); hình thành kiến thức mới (trải nghiệm, khám phá; phân tích, hình thành kiến thức mới); hoạt động luyện tập, thực hành và hoạt động vận dụng, ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề trong đời sống thực tế. Các hoạt động học tập (kể cả hoạt động tự nhận xét hay nhận xét sản phẩm học tập của bạn hay nhóm bạn) của học sinh, tuỳ theo mục đích, tính chất của mỗi hoạt động, được tổ chức làm việc cá nhân, theo nhóm hoặc cả lớp; đảm bảo mỗi học sinh được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập hay trải nghiệm thực tế.

- Hoạt động của giáo viên: tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động học cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự nhận xét hay nhận xét sản phẩm học tập của bạn hay nhóm bạn, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kĩ năng đã tích luỹ được để phát triển; thực hiện nhận xét, đánh giá trong quá trình tổ chức dạy học để hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, đảm bảo sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

d) Điều chỉnh sau bài dạy: Giáo viên ghi những điểm cần rút kinh nghiệm sau khi thực hiện kế hoạch bài dạy để hoàn thiện phương án dạy học cho các bài học sau: Nội dung còn bất cập, còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện tổ chức dạy học; nội dung tâm đắc tổ chức dạy học hiệu quả để trao đổi thảo luận khi tham gia sinh hoạt chuyên môn.

3. Giáo viên thực hiện lưu trữ kế hoạch bài dạy theo hình thức phù hợp, khoa học và báo cáo tổ trưởng chuyên môn, hiệu trưởng nhà trường khi có yêu cầu; có thể sử dụng kế hoạch bài dạy xây dựng từ năm học trước để thực hiện bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức, để tổ chức dạy học hiệu quả. Tổ trưởng chuyên môn quản lý kế hoạch bài dạy theo nguyên tắc giảm nhẹ áp lực hành chính; đảm bảo hình thức khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trên cơ sở đánh giá đúng thực chất và tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

4. Khi tổ chức hoạt động dạy học (thực hiện Kế hoạch bài dạy), giáo viên cần chú ý một số nội dung sau:

a) Chuyển giao nhiệm vụ học tập: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở việc nêu vấn đề, hướng dẫn cách thực hiện và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú học tập của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

b) Tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập: khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp, hiệu quả; không “bỏ quên” học sinh nào.

c) Tổ chức cho học sinh trình bày kết quả và thảo luận: hình thức trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung học tập và kĩ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

d) Nhận xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ học tập: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến trao đổi, thảo luận của học sinh nhằm giúp học sinh có hứng thú, niềm tin trong học tập, cải thiện được kết quả học tập; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

5. Trong quá trình thực hiện, giáo viên tham khảo khung kế hoạch bài dạy trong phần B dưới đây để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với tình hình thực tế, đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục, thuận lợi trong quá trình thực hiện, đảm bảo khoa học, linh hoạt và hiệu quả.

B. KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn học/hoạt động giáo dục.............................................; lớp.....................

Tên bài học: ....………………………………………......; số tiết:………....

Thời gian thực hiện: ngày…tháng…năm…(hoặc từ …/…/… đến …/…/…)

1. Yêu cầu cần đạt: Nêu cụ thể học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì.

2. Đồ dùng dạy học: Nêu các thiết bị, học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt yêu cầu cần đạt của bài dạy.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

- Hoạt động Mở đầu: khởi động, kết nối.

- Hoạt động Hình thành kiến thức mới: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới *(đối với bài hình thành kiến thức mới).*

- Hoạt động Luyện tập, thực hành.

- Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm *(nếu có).*

4. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)*.

1. Hiệu trưởng chủ động xác định các ngày nghỉ lễ trong năm học nếu trùng vào ngày nào trong Tuần cần lên phương án điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi để thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường. Ví dụ: Tuần 29 có ngày 10/3 (âm lịch) nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương trùng vào thứ 6 mất 07 tiết học, Hiệu trưởng chủ động lên kế hoạch bù ở các tuần trước đó (trước tuần 29) và các tuần sau ngày nghỉ lễ (sau tuần 29) như thế nào, cần thể hiện trong khung kế hoạch thời gian theo Tuần. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nếu nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể quy mô lớn cần chủ động có kế hoạch điều chỉnh để đảm bảo kế hoạch dạy học. Ví dụ: Tuần 10 có ngày 20/11 vào thứ 3 nhà trường tổ chức hoạt động tập thể mất 7 tiết học; Kế hoạch: bù 3 tiết vào Tuần 9 thay thế hoạt động sinh hoạt chuyên môn; 3 tiết vào Tuần 11 ở phần các hoạt động tập thể và 01 tiết vào Tuần 12 ở phần hoạt động tăng cường (hạn chế tổ chức dạy bù vào các ngày Thứ 7, Chủ nhật). [↑](#footnote-ref-2)
3. Xác định các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập, nghiên cứu yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, thời lượng thực hiện; các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá đối với môn học. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghiên cứu các chủ đề học tập, bài học và thời lượng thực hiện được thiết kế trong sách giáo khoa, các học liệu bổ trợ kèm theo, các ngữ liệu (kênh hình, kênh chữ, các học liệu kèm theo) có trong sách giáo khoa được sử dụng tại cơ sở giáo dục để xây dựng phương án tích hợp, điều chỉnh, bổ sung trong quá trình tổ chức dạy học. [↑](#footnote-ref-4)
5. Về hình thức tổ chức chủ đề/bài học (gộp tiết để dạy theo chủ đề), không gian tổ chức lớp học và thời lượng thực hiện bài học/chủ đề một cách hợp lý với đặc trưng từng môn học để nâng cáo chất lượng dạy học. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trước đây còn được gọi là bài soạn, giáo án. [↑](#footnote-ref-6)